

Số: /HD-STNMT

Kon Tum, ngày tháng năm 2021

HƯỚNG DẪN

Cách đánh giá, chấm điểm tiêu chí 1.5. Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất đối với các sản phẩm tham gia đánh giá, phân hạng Chương trình mỗi xã một sản phẩm (Chương trình OCOP) trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Thực hiện Công văn số 2197/UBND-NNTN ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng hướng dẫn cách chấm điểm nội dung tiêu chí 1.5. Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất đối với sản phẩm OCOP, cụ thể như sau:

I. Căn cứ pháp lý làm cơ sở xây dựng hướng dẫn:

- Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm.

- Quyết định số 781/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2020 về sửa đổi, bổ sung một số Phụ lục Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21 tháng 8 năm 2019.

- Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc ban hành Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Kon Tum giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến năm 2030.

- Quyết định số 1426/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thành lập Hội đồng và Tổ tư vấn giúp việc đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Kon Tum.

II. Khung quy định:

1. Có quan tâm (bằng hoạt động cụ thể) đến các tác động môi trường trong quá trình sản xuất: 01 điểm.

2. Có đánh giá tác động môi trường/kế hoạch bảo vệ môi trường (hoặc tương đương) nhưng chưa theo quy định hiện hành: 02 điểm.

3. Có đánh giá tác động môi trường/kế hoạch bảo vệ môi trường (hoặc tương đương) theo quy định hiện hành: 03 điểm.

4. Có đánh giá tác động môi trường/kế hoạch bảo vệ môi trường (hoặc tương đương) theo quy định hiện hành; có minh chứng triển khai/áp dụng: 04 điểm.

5. Có đánh giá tác động môi trường/kế hoạch bảo vệ môi trường (hoặc tương đương) theo quy định hiện hành; có minh chứng triển khai/áp dụng; có sử dụng/tái chế phụ phẩm, chất thải trong quá trình sản xuất: 05 điểm.

III. Các nội dung triển khai thực hiện:

1. Có quan tâm (bằng hoạt động cụ thể) đến các tác động môi trường trong quá trình sản xuất: 01 điểm.

a) Yêu cầu đạt:

- Có minh chứng về việc có quan tâm đến bảo vệ môi trường.
- Văn bản đề nghị UBND cấp xã (nơi đặt cơ sở sản xuất) xác nhận không có phản ánh việc gây ô nhiễm môi trường và văn bản phúc đáp của chính quyền địa phương.

b) Hồ sơ cung cấp:

- Tối thiểu có từ 03 - 05 ảnh hay clip về nơi sản xuất, các công trình thu gom, xử lý chất thải phù hợp, đảm bảo môi trường địa phương (nội dung được lồng ghép trong hồ sơ tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP).
- Văn bản xác nhận của UBND cấp xã (nơi đặt cơ sở sản xuất) xác nhận không có các hoạt động gây ô nhiễm môi trường hoặc bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh.

2. Có đánh giá tác động môi trường/kế hoạch bảo vệ môi trường (hoặc tương đương) nhưng chưa theo quy định hiện hành: 02 điểm.

a) Yêu cầu đạt:

- Có hồ sơ đánh giá tác động môi trường/kế hoạch bảo vệ môi trường (hoặc tương đương) chờ phê duyệt.
- Văn bản đề nghị UBND cấp xã (nơi đặt cơ sở sản xuất) xác nhận không có phản ánh việc gây ô nhiễm môi trường và văn bản phúc đáp của chính quyền địa phương.

b) Hồ sơ cung cấp:

- Báo cáo đánh giá tác động môi trường/kế hoạch bảo vệ môi trường (hoặc tương đương) đang được cấp có thẩm quyền tiếp nhận giải quyết theo trình tự thủ tục hành chính hiện hành (đang chờ phê duyệt); giấy tiếp nhận hồ sơ tương ứng.
- Văn bản xác nhận của UBND cấp xã (nơi đặt cơ sở sản xuất) xác nhận không có các hoạt động gây ô nhiễm môi trường hoặc bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh.

3. Có đánh giá tác động môi trường/kế hoạch bảo vệ môi trường (hoặc tương đương) theo quy định hiện hành: 03 điểm.

a) Yêu cầu đạt:

- Có Báo cáo đánh giá tác động môi trường/Kế hoạch bảo vệ môi trường/hồ sơ tương đương theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường.

b) Hồ sơ cung cấp:

- Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường/Giấy xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường/hồ sơ tương đương được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Có đánh giá tác động môi trường/kế hoạch bảo vệ môi trường (hoặc tương đương) theo quy định hiện hành; có minh chứng triển khai/áp dụng: 04 điểm.

a) Yêu cầu đạt:

- Có Báo cáo đánh giá tác động môi trường/Kế hoạch bảo vệ môi trường/hồ sơ tương đương theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường.

- Có báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường.

b) Hồ sơ cung cấp:

- Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường/Giấy xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường (hoặc tương đương) được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường đối với đối tượng phải thực hiện kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường/Đối tượng không phải thực hiện kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường: Chủ dự án/chủ cơ sở phối hợp với tổ chức có đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường để quan trắc chất thải (nếu có) và báo cáo kết quả hoàn thành công trình bảo vệ môi trường cho cơ quan phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường/Giấy xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường (hoặc tương đương).

5. Có đánh giá tác động môi trường/kế hoạch bảo vệ môi trường (hoặc tương đương) theo quy định hiện hành; có minh chứng triển khai/áp dụng; có sử dụng/tái chế phụ phẩm, chất thải trong quá trình sản xuất: 05 điểm.

a) Yêu cầu đạt:

- Có Báo cáo đánh giá tác động môi trường/Kế hoạch bảo vệ môi trường/hồ sơ tương đương theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường.

- Có báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường.

- Có minh chứng về sử dụng/tái chế phụ phẩm, chất thải trong quá trình sản xuất.

- Có Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại, Giấy phép khai thác, Giấy phép xả thải nước thải vào nguồn nước và các giấy phép có liên quan trong trường hợp thuộc các đối tượng quy định tại các văn bản pháp luật (nếu có).

- Thực hiện phân loại, thu gom, xử lý chất thải (nước thải, khí thải và chất thải rắn) và các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu tác động đến môi trường; nộp phí bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

b) Hồ sơ cung cấp:

- Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường/Giấy xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường (hoặc tương đương) được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường đối với đối tượng phải thực hiện kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường/Đối tượng không phải thực hiện kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường: Chủ dự án/chủ cơ sở phối hợp với tổ chức có đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi

trường đề quan trắc chất thải (nếu có) và báo cáo kết quả hoàn thành công trình bảo vệ môi trường cho cơ quan phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường/Giấy xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường (hoặc tương đương).

- Chứng minh trong quá trình sản xuất có sử dụng/tái chế phụ phẩm, chất thải trong quá trình sản xuất được cấp có thẩm quyền công nhận hoặc UBND xã xác nhận.

- Quyết định khai thác, xả thải nước thải vào nguồn nước; Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại; hợp đồng thu gom chất thải; hóa đơn nộp phí nước thải, chất thải rắn... trong thời gian gần thời điểm xét duyệt hồ sơ nhất và một số hồ sơ, tài liệu có liên quan; Trường hợp khu vực (nơi đặt cơ sở sản xuất) chưa có đơn vị thu gom chất thải yêu cầu cơ sở xây dựng biện pháp xử lý chất thải rắn, nước thải phù hợp đảm bảo môi trường địa phương và có cán bộ thực hiện nhiệm vụ vệ sinh môi trường.

* **Lưu ý:** Trường hợp cơ sở sản xuất thuộc thang điểm đánh giá 2, 3, 4, 5 điểm, trong quá trình hoạt động gây ô nhiễm môi trường hoặc bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh sản phẩm mà chưa chấp hành các yêu cầu hoặc quyết định của cấp có thẩm quyền thì bị trừ 1 điểm so với thang điểm đang xem xét đánh giá; Trường hợp cơ sở sản xuất thuộc thang điểm đánh giá ở mức 1 điểm, nếu vi phạm thì đề nghị ngừng xem xét, chưa đưa vào đánh giá, phân hạng sản phẩm cho đến khi thực hiện xong các hành động khắc phục.

IV. Trường hợp các đối tượng được miễn đăng ký môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường. Áp dụng việc đánh giá theo hình thức sau:

1. Tiêu chí đánh giá:

a) Có minh chứng về việc có quan tâm đến bảo vệ môi trường: Tối thiểu có từ 03 - 05 ảnh hay clip về nơi sản xuất, các công trình thu gom, xử lý chất thải rắn phù hợp, đảm bảo môi trường địa phương (nội dung được lồng ghép trong hồ sơ tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP).

b) Xác nhận của chính quyền địa phương tại nơi đặt cơ sở sản xuất không bị phản ánh về việc gây ô nhiễm môi trường trong quá trình sản xuất: Văn bản xác nhận của UBND cấp xã (nơi đặt cơ sở sản xuất) xác nhận không có các hoạt động gây ô nhiễm môi trường hoặc bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh.

c) Chứng minh cơ sở sản xuất thuộc đối tượng miễn lập thủ tục môi trường: Văn bản cấp có thẩm quyền xác nhận quy mô sản xuất của cơ sở không thuộc đối tượng phải lập thủ tục môi trường hoặc giấy tiếp nhận hồ sơ tương ứng (đã nộp hồ sơ, đang chờ cấp có thẩm quyền xem xét).

d) Báo cáo về các biện pháp bảo vệ môi trường theo yêu cầu của Luật Bảo vệ môi trường và có nhân sự phụ trách về bảo vệ môi trường: Báo cáo về công tác bảo vệ môi trường của cơ sở (Báo cáo phải được đóng dấu xác nhận của cơ sở và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với nội dung báo cáo; trường hợp cơ sở không có con dấu, phải có xác nhận của UBND cấp xã nơi cơ sở hoạt động sản xuất), kèm hợp đồng thu gom chất thải; hóa đơn nộp phí nước thải, chất thải rắn, cán bộ phụ trách môi trường... trong thời gian gần thời điểm xét duyệt hồ sơ nhất và một số hồ sơ, tài liệu có

liên quan; Trường hợp khu vực (nơi đặt cơ sở sản xuất) chưa có đơn vị thu gom chất thải yêu cầu cơ sở xây dựng biện pháp xử lý chất thải rắn, nước thải phù hợp đảm bảo môi trường địa phương và có cán bộ nhân thực hiện nhiệm vụ vệ sinh môi trường.

e) Có minh chứng về sử dụng/tái chế phụ phẩm, chất thải trong quá trình sản xuất: Chứng minh trong quá trình sản xuất có sử dụng/tái chế phụ phẩm, chất thải trong quá trình sản xuất được cấp có thẩm quyền công nhận hoặc UBND xã xác nhận.

2. Thang điểm chấm:

- Cơ sở sản xuất đáp ứng 01/05 tiêu chí theo quy định tại khoản 1, mục IV của hướng dẫn: **01 điểm.**

- Cơ sở sản xuất đáp ứng 02/05 tiêu chí theo quy định tại khoản 1, mục IV của hướng dẫn: **02 điểm.**

- Cơ sở sản xuất đáp ứng 03/05 tiêu chí theo quy định tại khoản 1, mục IV của hướng dẫn: **03 điểm.**

- Cơ sở sản xuất đáp ứng 04/05 tiêu chí theo quy định tại khoản 1, mục IV của hướng dẫn: **04 điểm.**

- Cơ sở sản xuất đáp ứng 05/05 tiêu chí theo quy định tại khoản 1, mục IV của hướng dẫn: **05 điểm.**

* **Lưu ý:** Các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong quá trình hoạt động gây ô nhiễm môi trường hoặc bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường. Áp dụng hình thức xử lý tương tự như mục III của hướng dẫn.

Trên cơ sở hướng dẫn này, đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hướng dẫn các chủ thể tham gia Chương trình sản phẩm OCOP thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trong sản xuất, kinh doanh và làm cơ sở để đánh giá, chấm điểm đối với sản phẩm tham gia đánh giá, phân hạng cấp huyện, cấp tỉnh. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các đơn vị thông tin về Sở Tài nguyên và Môi trường để xem xét, điều chỉnh, bổ sung kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- Giám đốc Sở (thay b/c);
- Phòng TN&MT các huyện/thành phố;
- Lưu: VT, MT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trương Đạt